

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quốc Thành.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/3/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1994.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn A, xã Thành Kim (nay là thị trấn Kim Tân), huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Nhật Bản (Vắng mặt).

- Chị Lê Thị N, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: Xã Thành Kim (nay là thị trấn Kim Tân), huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

**** Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Ngọc T:*** Anh Đỗ Hữu V, sinh năm 2000. Địa chỉ: Nhà số 5 ngõ C, thôn 5, xã Tam Điệp, huyện Phúc Thọ, Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị N thống nhất trình bày:

- *Về hôn nhân:* Anh T và chị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành tỉnh Thanh Hóa vào năm 2015. Sau khi kết hôn, đến năm 2019 Anh T đã đi xuất khẩu lao động ở Nhật Bản, còn chị N về nhà bố mẹ đẻ tại thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa để sống, vợ chồng xa cách hai nơi, không thể chung sống với nhau nên hầu như không có liên lạc dẫn đến xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng. Nay anh, chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh, chị có 01 con chung, tên là Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 14/9/2015. Ly hôn vợ chồng thống nhất giao con cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị thống nhất tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, chị Lê Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu, anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung các yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận thỏa thuận của chị Lê Thị N và anh Nguyễn Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Ngọc T đang sống và lao động tại Nhật Bản nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2]. Anh Nguyễn Ngọc T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt Anh T.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị N kết hôn năm 2015, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận

tình ly hôn giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết.

[2.2]. Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị N có 01 con chung, tên là Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 14/9/2015. Ly hôn vợ chồng thống nhất giao con cho chị Lê Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị thống nhất tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, phù hợp pháp luật và đảm bảo quyền lợi và sự ổn định trong cuộc sống cho các cháu nên chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Anh T và chị N phải nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; Khoản 3 Điều 35; Điều 37; Khoản 2 Điều 207; Điều 361; Khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị N.

2. Về con chung: Anh, chị có 01 con chung, tên là Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 14/9/2015. Ly hôn vợ chồng thống nhất giao con cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị thống nhất tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Ngọc T được quyền thăm nom, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và công nợ chung: Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị N không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị N mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm, anh Nguyễn Ngọc T được nhận lại 150.000đ (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001087 ngày 23/02/2022 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND TT. Vân Du, huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lê Quốc Thành